

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom, giai đoạn ưu tiên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom, giai đoạn ưu tiên;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6743/SKHĐT-TĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom, giai đoạn ưu tiên, với nội dung chính như sau:

1. Nội dung thông tin về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

(Phụ lục kèm theo)

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư trong quá trình tổ chức thực hiện:

Phối hợp với địa phương để có giải pháp, phương án, tổ chức triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ cho các hộ dân của dự án theo quy định, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan để thực hiện công tác thẩm định phê duyệt dự án đảm bảo thời gian theo quy định. Lưu ý, trước khi trình duyệt dự án phải đảm bảo các thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, lấy ý kiến của

cộng đồng dân cư về đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại Điều 74 Luật Đầu tư công năm 2019, thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (*nếu có*); xác định trách nhiệm, chi phí di dời hạ tầng kỹ thuật (*hệ thống điện, viễn thông, cấp nước...*) để lập hồ sơ dự án cho phù hợp; lập sơ đồ đường găng cho từng dự án đối với từng giai đoạn công việc cụ thể kèm theo hồ sơ thẩm định dự án.

3. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc vượt quá thẩm quyền thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xử lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS và các phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

Phụ lục
HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI THỊ TRẤN TRẢNG BOM, GIAI ĐOẠN ƯU TIÊN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

1. Nội dung được duyệt (Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

a) Tên dự án: Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom, giai đoạn ưu tiên.

b) Địa điểm đầu tư: Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

c) Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn chỉnh hạ tầng để đạt tiêu chí đô thị loại IV trong đó, cần thiết đầu tư hệ thống thu gom và xử lý nước thải giai đoạn ưu tiên công suất 2.000 m³/ngày nhằm bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

d) Quy mô đầu tư: Dự án nhóm B, công trình hạ tầng kỹ thuật – thoát nước, cấp III. Nội dung đầu tư gồm:

+ Xây dựng hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt khu vực trung tâm thị trấn Trảng Bom (lưu vực khoảng 160ha) dọc theo các tuyến đường dài khoảng 19.683m.

+ Xây dựng trạm xử lý nước thải công suất: 2.000m³/ngày.

đ) Tổng mức đầu tư khoảng 221,511 tỷ đồng (trong đó: chi phí xây dựng và thiết bị khoảng 160,718 tỷ đồng; chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác khoảng 24,107 tỷ đồng; chi phí dự phòng khoảng 20,137 tỷ đồng; chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự án khoảng 16,548 tỷ đồng).

e) Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

g) Tiến độ triển khai dự án: 2022-2025.

2. Nội dung điều chỉnh

đ) Tổng mức đầu tư khoảng 291,664 tỷ đồng (trong đó: chi phí xây dựng và thiết bị khoảng 181,799 tỷ đồng; chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác khoảng 18,587 tỷ đồng; chi phí dự phòng khoảng 48,427 tỷ đồng; chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự án khoảng 42,849 tỷ đồng).

g) Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: 04 năm kể từ khi được bố trí vốn thực hiện dự án.

(Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)./.